

## Phẩm 4: THÍ CHỦ KHẮT GIẢ TẶNG TRƯỞNG

Người có đại bi tức có khả năng ở nơi sinh tử bố thí tất cả để diệt trừ đau khổ cho chúng sinh. Nếu đạt được như vậy thì khéo an trụ trong sinh tử.

*Phước đức trượng phu thiện  
Tâm Bi thí cùng tuệ  
Vượt bần lũy bần cùng  
Cứu người không tự thoát.*

Tâm bi làm thế nên có khả năng thực hành đại bố thí diệt trừ đau khổ cho chúng sinh. Như vào lúc nóng nực, mây mưa âm ào nổi lên, mây đại bi phát khởi trút xuống cơn mưa lớn bố thí, phá trừ sự bần cùng, như hủy hoại núi đá, cứu giúp kẻ bần cùng nên bố thí không hề giới hạn, khiến kẻ nghèo khổ kia mãi mãi lìa xa đói khổ cực. Dùng mưa đại bố thí rưới khắp, tạo lợi ích cho tất cả, chúng sinh bần cùng vĩnh viễn không còn ở nơi đau khổ. Bồ-tát vì cứu giúp chúng sinh nên lúc tu hạnh bố thí, ma cùng đám quyến thuộc đều sinh tâm đố kỵ buồn lo khổ não. Lúc Bồ-tát tu tập hành thí vô lượng của cải và giáo pháp, thì các thứ tham lam keo kiệt đố kỵ thấy đều hoảng sợ, gào khóc, không thứ gì là không lo lắng, kinh hãi.

*Tâm Bi trang nghiêm thân  
Tâm Bi là ngàn mắt  
Thí là chày kim cương  
Bồ-tát như Đế Thích.  
Tất cả đều đánh bại  
A-tu-la bần cùng  
Cùng tâm Bi Bồ-tát  
Đủ loại thí làm tên.  
Phá giặc oán nghèo khổ  
Mãi không còn chỗ trụ  
Tâm Bi gốc kiên cố  
Ái ngữ dùng làm thân.  
Nhẫn nhục làm càn, nhánh  
Bố thí dùng làm quả  
Người cầu là chim, nai  
Người xin như gió lớn.  
Thối rụng quả bố thí  
Người nghèo được đầy đủ*

*Bồ-tát hiện giữa đêm  
Tâm Từ như trăng tròn.  
Tịnh thí làm ánh sáng  
Người cầu như sen trắng  
Nhờ ánh sáng tịnh thí  
Khiến đều được nở rộ.*

Người xin đã được đầy đủ nên vui vẻ sung sướng, chuyển sang ban bố cũng như Bồ-tát. Người cho người cầu xin kia lần lượt cùng nghe cũng như Bồ-tát. Bồ-tát bố thí tất cả đều nghe biết, những người bản cùng đều đến quy phục, như cây to lớn giữa cánh đồng rộng lúc người đi đường nóng nực đều tụ đến nghỉ ngơi. Mến mộ, yêu thích tên gọi thù thắng của Bồ-tát nên đạt được nơi chốn tốt đẹp. Vì sao? Vì khiến cho người cầu xin tìm tới, làm cho mình đạt được phước bố thí, vì phước bố thí nên gọi là đạt được nơi chốn tốt đẹp, tất cả chúng sinh đều đến quy tụ. Đại sĩ như thế thấy nên kính lễ. Tâm Bồ-tát hoan hỷ tức biết thân nhẹ nhàng, vì tướng này nên biết chắc chắn có người đến cầu xin. Nếu có người đến thưa với Bồ-tát: Có người cầu xin tới, Bồ-tát hoan hỷ liền lấy của cải ban thưởng cho sứ giả. Bồ-tát liền lấy vật khác ban cho người xin. Thấy người cầu xin đến thì hoan hỷ ái kính. Người cầu xin nói xin ăn, lúc nói lời này trong tâm Bồ-tát hiện rõ sự thương xót. Nếu có người cầu xin không biết thể tánh của Bồ-tát là vui thích bố thí, Bồ-tát cầm tay hoan hỷ chuyện trò, giống như bạn thân. Lòng dạ người kia không biết, khiến sinh khởi tướng biết. Người cầu xin kia có được của cải nên rất vui vẻ, người bên cạnh nhìn thấy cũng lại vui vẻ, nguyện cho mình và người cứu giúp này trường tồn ở thế gian. Đây chính là cứu giúp chân thật cho người cầu xin. Lúc Bồ-tát thấy người cầu xin thì thân tâm vui vẻ, khuôn mặt tựa trăng tròn, khiến cho tâm người cầu xin kia cũng vui sướng như được cam lồ rơi nơi tâm. Bồ-tát vui vẻ hòa nhã, đem tâm từ bi nhìn người trước mắt như uống vị cam lồ. Giống như có người ăn trộm đồ vật của người khác, mang đến chợ bán, nếu bán được mau thì tâm rất vui mừng. Lúc Bồ-tát được bố thí đồ vật cho người cầu xin, tâm vô cùng hoan hỷ vượt hơn điều ấy. Như người rất giàu có, của cải châu báu nhiều vô cùng, ngàn con đầy đủ tùy ý ban cho, lòng càng thương yêu vui sướng, không bằng tâm cùng cực hoan hỷ ban cho của Bồ-tát đối với người cầu xin. Bồ-tát khi thấy người cầu xin, tâm vô cùng hoan hỷ, hơn hẳn người giàu có kia thấy những người thân của họ. Hoặc thấy người trước được nhiều của cải châu báu, tùy tâm mặc ý tự chuộng giữ. Bồ-tát thấy vậy càng sinh tâm hoan hỷ. Nếu lúc nhìn thấy

người cầu xin cất lời: Tâm khao khát bố thí của Bồ-tát thật sâu rộng, tai nghe lời nói của người cầu xin như uống vị cam lồ. Hoặc nghe lời nói của người cầu xin mà tâm sinh ái kính, thì không ai có thể hủy hoại được. Hoặc nghe đầy đủ thì hủy hoại tâm tham ái. Bồ-tát đối với người cầu xin thường sinh ý niệm yêu thương. Hoặc nghe đầy đủ âm thanh thì lòng dạ tràn đầy ý vị yêu thương ấy. Bồ-tát quán xét phước điền thọ thí trước, chỉ có người cùng như chúng ta nhân đó thấy tham ái, chúng sinh tức giống như chúng ta. Vì sao như vậy? Vì tâm tham kia không được đầy đủ thì tâm thí của mình không chán lìa. Tâm tham kia là yêu thích đại thí chủ.

Bồ-tát thấy nhiều người cầu xin cũng sinh tâm ái kính sâu xa. Người tham cầu thường cầu người bố thí, muốn cầu người bố thí luôn ban cho những gì người cầu xin mong muốn. Bồ-tát thường cùng với người cầu xin ở thế gian, đều đến nơi người bố thí để cầu xin. Bồ-tát chính vì người cầu xin mà bố thí. Người cầu xin nghe người bố thí hết sạch của cải châu báu thì sinh ra khổ não vô cùng. Lúc người cầu xin không được, tâm Bồ-tát sinh ưu não còn vượt quá người kia trăm ngàn vạn lần. Đối với người cầu xin, Bồ-tát suy nghĩ: Đức Phật dạy cầu không được thì khổ, thật đúng như vậy. Bồ-tát đối với người cầu xin sinh ra ý tưởng khó gặp. Vì sao? Vì nếu không có người cầu xin thì bố thí Ba-la-mật không đầy đủ, Bồ-đề vô thượng tức không thể đạt được, nên đối với người cầu xin sinh ra bi não lớn. Nếu có người cầu xin thì Bồ-đề vô thượng mới có thể đạt được không khó. Bồ-tát nghe người cầu xin nói “Ban cho tôi, ban cho tôi” thì tâm sinh hoan hỷ, người này sẽ ban cho mình quả vị Bồ-đề vô thượng. Chúng sinh ngu tối ở thế gian nếu nghe cầu xin của cải thì sinh ra khinh thường, không hề ái kính. Bồ-tát nghĩ sở dĩ gọi là người cầu xin, vì chúng sinh phần lớn là ngu tối, do tâm tiếc lẩn nên tạo ra tên gọi xấu ác. Những người như vậy mới đáng gọi là người bố thí, là tuy có của cải nhưng lại không có tâm bố thí, tuy có tâm bố thí của cải nhưng lại không có người thọ nhận. Nếu đầy đủ ba việc ấy thì người này là đại phước đức. Như có người nghèo khổ gặp được kho báu lớn, cũng sinh tâm sợ hãi. Hoặc do vua quan, trộm cướp, lửa nước ập đến bất ngờ thấy mà chiếm đoạt, gặp người bạn thân bèn nói: Tôi nay vì ông tạo các phương cách khiến không mất mát, nên lập tức vui mừng vô cùng. Bồ-tát gặp được người cầu xin lấy làm bạn tốt, tâm vô cùng hoan hỷ cũng lại như vậy. Tâm bi của Bồ-tát bao trùm tất cả mọi nơi chốn, đối với người cầu xin kia sinh lòng thương xót đặc biệt. Tâm bi của Bồ-tát thấy người cầu xin luôn vui vẻ hòa nhã, khiến

người cầu xin kia phát sinh ý tưởng tất sẽ đạt được. Lúc người cầu xin nhìn thấy nét mặt vui vẻ, hòa nhã của Bồ-tát, liền phát sinh ý tưởng nhất định đạt được. Bồ-tát khi nhìn thấy người cầu xin, nói: Ông nay muốn những gì, cứ tùy ý mà lấy! Rồi nói lời an ủi: Hãy đến đây Hiền giả, đừng sinh lòng sợ hãi, ta sẽ làm nơi nương tựa cho ông! An ủi người cầu xin với vô số lời như thế, thường dùng ái ngữ làm cho tâm người cầu xin cảm thấy mát mẻ. Bao nhiêu của cải châu báu tùy ý ban cho. Những người cầu xin luôn đầy dẫy lửa tham, Bồ-tát thường dùng sữa bố thí để diệt trừ lửa tham cầu. Nếu người có thể bố thí những loại như vậy, gọi là người sống, nếu không thể hành trì như thế gọi là người chết. Người thọ nhận bố thí được của cải vật dụng nhiều, những người khác thấy hoan hỷ khen ngợi. Bấy giờ Bồ-tát đối với quả Bồ-đề chắc chắn có thể đạt được, tâm bi tịnh tức bố thí thanh tịnh, nếu không có tâm bi mà bố thí thì không thể thanh tịnh. Bồ-tát suy nghĩ như vậy: Người khéo điều phục thuận theo ý ấy là cung kính, tâm bi thù thắng thường khiến cho bố thí được thanh tịnh. Bồ-tát nhìn thấy người bần cùng thì tâm bi hiện bày vô cùng sâu nặng, chúng sinh nghèo khổ cùng cực được Bồ-tát bố thí khiến trở thành giàu có, giống như có người được ngọc báu Như ý, mong muốn gì đều đạt được. Những người bần cùng được gặp Bồ-tát thì tất cả sự nghèo khó khổ sở đều trừ diệt. Bồ-tát trước thực hành tài thí, tiếp theo là xả bỏ người thân của mình, sau đó xả bỏ tay chân, tiếp tục là xả bỏ thân mạng, như thế dần dần theo thứ tự mà xả bỏ. Bồ-tát hướng về người cầu xin ban cho những của cải, kêu gọi người cầu xin ban cho những gì thân thiết của mình. Hoặc người cầu xin tự đến trước mặt Bồ-tát cầu xin ban cho tay chân, hoặc cất tiếng cầu xin nên xả bỏ thân mạng, hoặc người không đến mà Bồ-tát tự hướng về để bố thí. Có người tới cầu xin, hãy còn xả bỏ thân mạng hướng hô là của cải mà không ban cho. Bồ-tát thành tựu tâm bi giống như thể của chính mình chưa hề xa lìa. Thấy người đến cầu xin, đối với tự thân đã sinh ra ý tưởng là của người khác, trong thân Bồ-tát sinh ra sự buồn bực khổ sở. Tại sao ngu si là ở nơi thân ta sinh ra ý tưởng nơi người khác? Nên nói với người cầu xin: Tất cả của cải trước đó đều ban cho ông, đều là của ông, nay ông chỉ việc lấy, tại sao nói là xin? Những người cầu xin nói: Thấy cho lúc nào? Bồ-tát trả lời: Trước đây ta ở trước Đức Tôn quý trong ba cõi thế nguyện rộng lớn, lúc này ban cho ông, nay ông tại sao còn cầu xin nơi ta?

Bồ-tát phát tâm nguyện cho tất cả chúng sinh đối với của cải của mình sinh khởi ý tưởng là chính của họ có, như sông Tân-đầu, chim chóc

muông thú hưởng đến nơi đó tùy ý mà uống, không có gì ngăn trở giữ gìn. Ban cho hay không ban cho, trước kia đã lìa bỏ tất cả, nên không thể nói là ban cho, lại cũng không sinh tâm hoan hỷ. Vì sao? Vì trước kia đã ban cho tất cả, đã xả bỏ tất cả, khiến mọi chúng sinh đều được an vui. Bồ-tát đối với tất cả chúng sinh chỉ là người đi sứ, tất cả chúng sinh đều là người bố thí. Lúc tâm những người bần cùng đầy đủ thì bấy giờ bố thí Ba-la-mật của Bồ-tát thấy đều được đầy đủ. Lúc bố thí Ba-la-mật đầy đủ thì biết công đức đầy đủ.

Khi người tham lam bỗng sển nhìn thấy người cầu xin thì quay mặt đi. Lúc người tu tập công đức nhìn thấy người cầu xin thì hoan hỷ chiêm ngưỡng, thân cận, người cầu xin liền đạt được. Bồ-tát khi bố thí nhìn thấy người thọ nhận bố thí lần lượt bố thí lẫn nhau, càng sinh hoan hỷ, tất cả chúng sinh cùng vui vẻ ca ngợi, Bồ-tát nghe sự ca ngợi đó thì tâm vui sướng, hơn hẳn niềm vui được giải thoát. Lúc tâm bi của Bồ-tát hành bố thí, nhìn thấy tất cả chúng sinh được nhiều của cải vật báu tràn đầy vui sướng, những chúng sinh đều được vui sướng rồi, lại phát nguyện: Con sẽ mãi ở nơi sinh tử tu tập các công đức, không cầu mong giải thoát. Bồ-tát nhìn thấy chúng sinh có thể ở lâu dài nơi sinh tử thì tâm vô cùng hoan hỷ, mình nay đạt được quả báo hiện tại, giả như không đạt được Bồ-đề cũng đã là đầy đủ.

-----

## Phẩm 5: GIẢI THOÁT THÙ THẮNG

Bồ-tát suy nghĩ: Người luôn luôn thích bậc giải thoát thù thắng đi đến giác ngộ cho mình, người kia đến không vì của cải châu báu, mà vì muốn thành tựu đại sự của mình mà đến. Bồ-tát hoặc làm vương cõi người, người tu tập các công đức tới thừa với nhà vua: Có người xin ăn đến. Nhà vua liền nghĩ: Nói người ăn xin này, chính là sự giải thoát thù thắng đến, ta nay đạt được điều đó. Nhà vua tự nghĩ: Ta nay không tham đắm vương vị, vì muốn tạo lợi ích cho tất cả chúng sinh, không nên an nhàn ngồi ở ngôi vua, cần phải tu tập đầy đủ quả bố thí, sứ giả kia chính là người giác ngộ cho ta. Đã là người xin ăn thì dung mạo rất khó coi, lòng dạ hổ thẹn, lời nói sắc mặt biến đổi khác lạ. Bồ-tát liền biết ý nghĩ đó nên an ủi: Nếu có cần gì cứ tùy ý cầu xin! Người xin ăn đã được của cải thì tâm vui mừng vô cùng. Người bố thí, người thọ nhận, cả hai cùng vui vẻ, giống như niềm vui của Niết-bàn an lạc. Sinh tử nơi ba cõi luôn thiêu đốt tạo khổ lớn, Bồ-tát ở đây xem như là Niết-bàn an lạc. Vì sao? Vì muốn cứu giúp cho tất cả chúng sinh, Bồ-tát suy nghĩ: Thương xót chúng sinh, chính là sự giải thoát của mình, đem ân đức bố thí to lớn cứu tế chúng sinh, chúng sinh được vui sướng tức là mình được giải thoát. Tuy tiếp tục bố thí rộng lớn mà không có tâm bi thì không gọi là bố thí, nếu đem tâm bi bố thí rộng lớn tức là giải thoát. Bồ-tát nghĩ: Ngày xưa mình ở trước Đức Tôn quý nơi ba cõi nghe pháp giải thoát cực lạc, nay mình đã chứng được. Vì sao? Vì hợp ý bố thí tức là giải thoát. Nếu giải thoát an lạc của A-la-hán tương tự với sự an lạc của bố thí từ tâm bi phát khởi thì mình sẽ ái mộ, nếu không tương tự thì mình không thể ái mộ, chỉ ái mộ sự an lạc của bố thí để được giải thoát. Tâm bi phát khởi bố thí đạt được an lạc không gì có thể so sánh. Niềm vui giải thoát của sự bố thí không có tâm bi trăm ngàn vạn phần không thể làm ví dụ được, so với sự an lạc đạt được do tâm bi bố thí, nếu có thể dùng dụ để ví dụ, thì thật là vô cùng to lớn, cho nên không thể ví dụ.

-----